

エアコンパテ KANSAI ĐIỀU HÒA PUTTY

ĐẤT SÉT DÙNG CHO ĐIỀU HÒA KHÔNG KẾT CỨNG KHÓ BẮT LỬA (200g)

エアコンパテはポリブテン樹脂及び合成接着剤を基材としたシール材で、優れた密着性を有しています。不乾性パテの特性を以下し、長期的化学的安定性に優れたパテです。エアコンの他、配管、配線、ショーケースのキャビネット等に幅広く利用されています。

Đất sét công nghiệp là vật liệu trám kín có độ kết dính ưu việt, thành phần cơ bản là nhựa polybutene và chất kết dính tổng hợp. Đặc điểm vượt trội của loại đất sét này là không bị khô và có độ ổn định hóa học trong thời gian dài. Hiện nay, sản phẩm đang được dùng rộng rãi cho đường ống điều hòa, dây điện, tủ điện, tủ trưng bày...



特長

- エアコン配管の壁穴を埋め、虫、小動物、湿気、雨水が穴から入りません。
- 他製品に比べて、手や手袋にべとつきが残りません。
- モルタルを使わず、手作業で、短時間で穴埋めができます。
- エアコン配管の壁穴を埋めるために適量の200gサイズです。
- 壁穴に必要な量だけを使って、残りを保管しておくことができます。
- 難燃性のため、住宅・マンションの建築用途に広く使用できます。
- 合成接着剤を使用しており、強固な密着性と粘着性を有しております。
- 水中に長時間浸しても、吸水・変化は認められません。
- 耐寒性、耐熱性に優れています。
- 振動、温度変化、湿度変化に対して、変形しにくいパテです。

ĐẶC ĐIỂM

- Trám khe hở trên tường khi lắp đường ống điều hòa, ngăn côn trùng, động vật nhỏ, độ ẩm, nước mưa vào từ khe hở.
- Không gây bết dính cho tay hoặc gây tay như các sản phẩm khác.
- Có thể trám khe hở nhanh chóng chỉ cần thao tác bằng tay mà không cần dùng vữa.
- Với khối lượng 200g vừa đủ để trám khe hở trên tường khi lắp đường ống điều hòa.
- Trường hợp chỉ dùng một lượng đất sét cần thiết để trám thì phần còn dư có thể bảo quản được.
- Vì có tính khó bắt lửa nên được sử dụng rộng rãi trong nhiều công trình như nhà ở, chung cư...
- Vì sử dụng chất kết dính tổng hợp nên có độ bám dính vượt trội.
- Dù ngâm trong nước một thời gian dài cũng không có sự thay đổi.
- Tính chịu hàn và chịu nhiệt vượt trội.
- Khó biến dạng dù có xảy ra tình trạng chấn động hay thay đổi nhiệt độ và độ ẩm.



■ Đặc tính chất lượng

HẠNG MỤC KIỂM NGHIỆM	KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM
Tỉ trọng	1.72	Phù hợp với tiêu chuẩn JIS A 5757-1975
Độ mịn mm	8.5	Phù hợp với tiêu chuẩn JIS A 5752-1972 Điều kiện 20±1°C 150g, 5sec Góc độ, mũi nhọn của máy đo độ xuyên kim Sử dụng loại kim hình nón góc 30°
Hao hụt nhiệt gia nhiệt %	0.23	Phù hợp với tiêu chuẩn JIS A 5752-1972 Điều kiện 110±1°C×3 giờ
Độ bám dính khi kéo kg	8	Phù hợp với tiêu chuẩn JIS A 5752-1972
Tính chịu ẩm	(50±1°C 98 ⁺⁰ ₋₅ %×96 giờ) không có bất thường	Thấy được 1 lượng mẫu thử nhất định bám trên tấm kính và việc có hay không tình trạng bất thường sau khi để tự do trong thời gian 96 giờ trong điều kiện kiểm nghiệm như trên.
Tính chịu nhiệt	(80±1°C ×96 giờ) không có bất thường	
Tính chịu hàn	(-25±1°C×96 giờ) không có bất thường	
Tính chống thấm nước	(Nước cất 20±1°C×96 giờ) không có bất thường	

用途 ỨNG DỤNG

